TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày: 12 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Cao Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Kiều Hoa và bà Trần Thanh Hoà.

- Thư ký phiên tòa: ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: ông Bùi Bảo Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

HÀ VĂN H, sinh ngày 13 tháng 9 năm 1998 tại M - Hòa Bình. Nơi ĐKHKTT/Chỗ ở: xóm P, xã P, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn X và bà Hà Thị X1 (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/5/2025, tạm giam từ ngày 31/5/2025. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Hà Văn X, sinh năm 1974. Trú tại: xóm P, xã P, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Người chứng kiến: ông Vì Văn T, sinh năm 1987. Trú tại: xóm P, xã P, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/5/2025, tại khu vực xóm P, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình (nay là xóm P, xã P, tỉnh Phú Thọ), Hà Văn H bị Công an bắt quả tang đang tàng trữ trong trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon bên trong chứa 16 viên nén màu hồng. Bị cáo Hà Văn H khai đó là chất ma túy do bị cáo điều khiển xe môtô BKS 28S5-5395 đến khu vực T, xã P, tỉnh Phú Thọ mua được từ một người

đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông không quen biết với giá 500.000đ để sử dụng cho bản thân.

Tang vật thu giữ được tại giai đoạn điều tra và quá trình xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ gồm toàn bộ số ma túy thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn H; 01 xe môtô BKS 28S5-5395 của ông Hà Văn X; 01 đăng ký xe môtô số 026219 mang tên Vàng A S; 01 căn cước công dân tên Hà Văn H. Toàn bộ vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 – Phú Thọ chờ xử lý.

Tại Kết luận giám định số 283/KL-KTHS, ngày 29/5/2025 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận: Các viên nén màu hồng thu giữ từ bị cáo Hà Văn H là ma tuý, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,61 (Một phẩy sáu mươi mốt) gam.

Tại Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-KV16 ngày 11/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu V, xã P, tỉnh Phú Thọ, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân dạng, căn cước nên Cáo trạng không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố, tội danh, điều khoản luật áp dụng đối với bị cáo. Xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo; là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 18 đến 22 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo là người không có điều kiện về kinh tế. Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định; trả lại cho ông Hà Văn X 01 xe môtô BKS 28S5-5395 kèm giấy đăng ký xe; trả lại cho bị cáo căn cước công dân của bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình; không có ý kiến gì về nội dung Cáo trạng phản ánh; không kêu oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra, của Kiểm sát viên, của Viện Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên xác nhận là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều khoản luật áp dụng đối với bị cáo:* Ngày 22/5/2025, bị cáo Hà Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý; đã

để trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon bên trong chứa 16 viên nén màu hồng, là ma tuý, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,61 (Một phẩy sáu mươi mốt) gam mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều khoản luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhận thức xã hội, có hiểu biết pháp luật, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng lại nghiện chất ma túy, không từ bỏ được ma túy. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là nguyên nhân gây mất an ninh trật tự xã hội, gây ra các tệ nạn xã hội và là nguồn gốc làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, biết Nhà nước cấm tàng trữ các chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện để thoả mãn nhu cầu nghiện chất ma tuý của mình. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân bình thường và đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Chính phủ là tình tiết Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo là người có thu nhập không ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] *Về vật chứng của vụ án:* Vật chứng là mẫu vật Methamphetamine hoàn lại sau giám định của Phòng K - Công an tỉnh H là chất ma túy, là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc xe môtô BKS 28S5-5395 là xe bị cáo dùng đi mua ma tuý, thuộc sở hữu hợp pháp của ông Hà Văn X và kết quả điều tra phản ánh ông Hà Văn X không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho ông Hà Văn X cùng giấy tờ đăng ký xe. Đối với căn cước công dân tên Hà Văn H là giấy tờ chứng minh nhân thân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn H 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/5/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1; khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong của Công an tỉnh H bên trong chứa chất ma tuý là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho ông Hà Văn X 01 xe môtô BKS 28S5-5395 và 01 giấy đăng ký xe môtô số 026219 mang tên Vàng A S;

Trả lại cho bị cáo căn cước công dân số 017098003691 mang tên bị cáo Hà Văn H.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 16 – Phú Thọ, có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 02/PTHADSKV16 ngày 23/7/2025).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3 – CA Phú Thọ;
- Phòng PC 10 – Công an Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

--

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn